

Số: 07/QĐ-HĐTD

Sơn La, ngày 06 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Nội quy xét tuyển vòng 2 tuyển dụng viên chức
Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ năm 2024**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-HĐTD ngày 04/01/2024 của Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2024;

Theo đề nghị của thành viên tham mưu thực hiện công tác tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Nội quy xét tuyển vòng 2 tuyển dụng viên chức Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ năm 2024 (có Nội quy kèm theo).

Điều 2. Các thành viên Hội đồng tuyển dụng; Ban kiểm tra, sát hạch viên chức Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ năm 2024 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Nội quy này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Giám đốc Trung tâm;
- Tổ Trang Website;
- Lưu VT, niêm yết công khai (15 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

Nguyễn Văn Ninh

TRUNG TÂM SÁT HẠCH LÁI XE CƠ
GIỚI ĐƯỜNG BỘ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY

Xét tuyển vòng 2 tuyển dụng viên chức

Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-HĐTD ngày 06/01/2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh tham dự vấn đáp

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự;
2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng vấn đáp;
3. Mỗi thí sinh chỉ được bóc thăm 01 lần để lựa chọn câu hỏi vấn đáp;
4. Thời gian vấn đáp theo yêu cầu của đề vấn đáp (bao gồm thời gian chuẩn bị và thời gian trả lời vấn đáp);
5. Thí sinh chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài vấn đáp và một số loại thuốc mà thí sinh dự vấn đáp có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung vấn đáp;
6. Chỉ sử dụng loại giấy nháp được phát để sử dụng; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy nháp.
7. Tuân thủ mọi hướng dẫn; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng vấn đáp;
8. Không được trao đổi với người khác trong phòng vấn đáp, không được trao đổi giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến các nội dung vấn đáp ra ngoài phòng vấn đáp hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng vấn đáp;
9. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai thành viên Ban kiểm tra, sát hạch tại phòng vấn đáp;
10. Chỉ được ra ngoài phòng vấn đáp sau khi kết thúc vấn đáp (hoặc khi thí sinh xin bỏ vấn đáp khi đã vào phòng vấn đáp); nếu thí sinh có đau, ốm bất thường

thì phải báo cho Ban Kiểm tra, sát hạch và Ban Kiểm tra, sát hạch phải báo ngay cho Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng xem xét, giải quyết;

11. Nếu thí sinh nào vi phạm các quy định nêu trên thì thành viên Ban kiểm tra, sát hạch tiến hành lập biên bản để báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng;

12. Sau khi hoàn thành vấn đáp, thí sinh nộp lại Đề và các nội dung liên quan cho Ban kiểm tra, sát hạch; ký tên vào danh sách và ra khỏi phòng vấn đáp.

13. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trưởng ban Kiểm tra, sát hạch, thành viên Hội đồng tuyển dụng, thành viên Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Ban Kiểm tra sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ quy định;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung vấn đáp.

2. Cảnh cáo:

Ban Kiểm tra, sát hạch lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng vấn đáp.

3. Đình chỉ vấn đáp:

Trưởng ban Kiểm tra, sát hạch quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng vấn đáp. Việc đình chỉ vấn đáp được công bố công khai tại phòng vấn đáp.

4. Hủy kết quả vấn đáp:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng viên chức hủy bỏ kết quả vấn đáp đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau: Dự vấn đáp hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

- a) Thí sinh bị khiển trách trong phần vấn đáp sẽ bị trừ 25% tổng số điểm vấn đáp;
- b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần vấn đáp sẽ bị trừ 50% tổng số điểm vấn đáp.

6. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, Ban Kiểm tra, sát hạch và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng vấn đáp.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì Ban Kiểm tra, sát hạch mời hai thí sinh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì Ban kiểm tra, sát hạch vẫn lập biên bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng xem xét, quyết định.

7. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng vấn đáp, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

8. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ vấn đáp hoặc bị hủy hết quả vấn đáp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quy định đối với các thành viên Ban kiểm tra, sát hạch

1. Phải có mặt tại địa điểm vấn đáp đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, lịch sự, đeo thẻ;

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy;

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng, không được hút thuốc, không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp giám thị phòng thi kiêm kỹ thuật viên sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với phần thi, môn thi trắc nghiệm trên máy vi tính;

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian vấn đáp;

5. Thực hiện đúng qui định về thời gian bốc đề và chuẩn bị, thời gian vấn đáp và trả lời vấn đáp, đánh giá đúng nội dung trả lời và cho điểm chính xác;

6. Xử lý kết quả chấm điểm vấn đáp:

a) Trường hợp các thành viên chấm điểm chênh lệch nhau từ 5 điểm trở xuống (*điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất*) thì lấy điểm trung bình cộng của các thành viên chấm vấn đáp làm điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (*một*) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

b) Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ trên 5 đến dưới 10 điểm (*điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất*) thì Trưởng ban kiểm tra, sát hạch tổ chức đối thoại với các thành viên tham gia chấm, sau đó Trưởng ban kiểm tra, sát hạch quyết định điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến

1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi và Trưởng ban kiểm tra, sát hạch cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

c) Trường hợp các thành viên chấm chênh lệch nhau từ 10 điểm trở lên (*điểm của thành viên chấm cao nhất với điểm của thành viên chấm thấp nhất*) thì Trưởng ban kiểm tra, sát hạch báo cáo Chủ tịch Hội đồng tổ chức đối thoại giữa các thành viên tham gia chấm, sau đó Chủ tịch Hội đồng quyết định điểm chính thức rồi ghi điểm vào bảng tổng hợp chung. Điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Các thành viên tham gia chấm thi và Chủ tịch Hội đồng cùng ký, ghi rõ họ tên vào bảng tổng hợp chung.

7. Trưởng ban kiểm tra, sát hạch niêm phong kết quả chấm vấn đáp và bàn giao cho Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng ngay sau khi kết thúc buổi vấn đáp.

8. Bảo mật kết quả điểm vấn đáp.

9. Cuối mỗi buổi vấn đáp, Ban kiểm tra sát hạch niêm phong đề (đã sử dụng và chưa sử dụng), niêm phong đáp án, bàn giao phiếu chấm vấn đáp, biểu tổng hợp điểm (chưa sử dụng hoặc lỗi) và các giấy tờ có liên quan cho Trưởng ban kiểm tra, sát hạch để bàn giao cho Thành viên kiêm thư ký Hội đồng tuyển dụng.

10. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi vấn đáp.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức vấn đáp và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức (thành viên Hội đồng, thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch và các bộ phận giúp việc Hội đồng...) là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, viên chức không tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức nhưng có các hành vi, như: Dự vấn đáp hộ; chuyển đề vấn đáp ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ vấn đáp; gây rối làm mất trật tự tại khu vực vấn đáp thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện đang quản lý xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chấm dứt hợp đồng đang được ký kết.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức từ 01 năm đến 03 năm kể từ thời điểm cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm nêu trên.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện nội quy này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập, đề nghị cá nhân, tổ chức có liên quan phản ánh về Hội đồng tuyển dụng để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.
